

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HS-ST

Ngày: 21 - 4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bá Lưu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thoan

Bà Nguyễn Thị Hòe

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Thuý – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Tấn Hòa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 190/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn L; sinh ngày 06/10/1963; nơi thường trú: thôn Quyết Thắng, xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/10; con ông Nguyễn Văn M (đã chết) và bà Phan Thị K (đã chết); vợ là Nguyễn Thị D, con có 4 đứa (lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 2006); tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2022 đến ngày 23/11/2022; sau đó bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Hồ Thị T; sinh ngày 19/02/1969; nơi thường trú: thôn Thanh Khê, xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 3/10; con ông Hồ L (đã chết) và con bà Nguyễn Thị T (đã chết); chồng là Trần Tiến D; con có 4 đứa (lớn

nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2006); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

3.Hoàng Thị N; sinh ngày 10/5/1967; nơi thường trú: thôn Thanh Khê, xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Thợ may; trình độ học vấn: 7/10; con ông Hoàng Văn C (đã chết) và con bà Phạm Thị L (đã chết); chồng là Trần Thắng L; con có 3 đứa (lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2006); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

4.Nguyễn Thị H; sinh ngày 10/4/1982; nơi thường trú: thôn Quyết Thắng, xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và con bà Phan Thị H; chồng là Phan Thanh C; con có 3 đứa (lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

5.Lưu Thị Q; sinh ngày 20/12/1959; nơi thường trú: thôn Thanh Khê, xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 5/10; con ông Lưu Đức T (đã chết) và con bà Phan Thị L; chồng là Nguyễn Cảnh H; con có 3 đứa (lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1982); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

6.Đào Thị D; sinh ngày 30/3/1976; nơi thường trú: thôn Quyết Thắng, xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/10; con ông Đào Văn T (đã chết) và con bà Phạm Thị Y; chồng là Nguyễn Văn D; con có 3 đứa (lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2000); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: năm 2018, bị cáo bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

-Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1.Nguyễn Thị B, sinh năm 1969; trú tại: Thôn Tiên P, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

2.Lê Thị C, sinh năm 1967; trú tại: Thôn Thanh K, xã Thanh T, huyện Bố T, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8/2022, bị can Nguyễn Văn L bắt đầu thu số lô, số đề của các “thư ký đề” trên địa bàn xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Hằng ngày, các “thư ký đề” trực tiếp bán số lô, số đề cho những người khác và tổng hợp vào tờ giấy (gọi là bảng đề), đến thời điểm gần giờ mở thưởng thì giao cho bị can Nguyễn Văn L để đánh bạc. Kết quả thắng - thua dựa vào kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh miền Trung – Tây Nguyên (theo thứ tự các ngày trong tuần gồm: Thứ 2 đài Thừa Thiên Huế, Thứ 3 đài Quảng Nam, Thứ 4 đài Đà Nẵng, Thứ 5 đài Quảng Bình, Thứ 6 đài Ninh Thuận, Thứ 7 đài Đà Nẵng, Chủ nhật đài Kon Tum) và xổ số kiến thiết miền Bắc.

Cách tính thắng – thua được quy định sử dụng hai số hoặc ba số cuối của tất cả các giải để làm căn cứ dò kết quả số lô, số đề. Các đối tượng thỏa thuận khi bán số lô, số đề thì viết số tiền trên bảng đề tương đương với số tiền thực tế, tuy nhiên đã được tối giản đơn vị hàng ngàn đồng (ví dụ ghi trên bảng đề 20 tức là đánh 20.000 đồng hoặc bằng các ký hiệu khác như “x” tức là “xì” tương đương 100.000 đồng; “c” tức là “chai” tương đương 1.000.000 đồng). Số tiền hoa hồng các “thư ký đề” được nhận là 8% số tiền thực tế.

* Tỷ lệ thắng thua xổ số kiến thiết các tỉnh miền Trung – Tây Nguyên được các đối tượng quy định như sau:

- Đánh đầu: dựa vào kết quả giải tám; Tỷ lệ đặt 01 thắng 80 lần.
- Đánh đuôi: dựa vào kết quả 02 số cuối giải đặc biệt; Tỷ lệ đặt 01 thắng 80 lần.
- Đánh đầu + đuôi: dựa vào kết quả giải tám và 02 số cuối giải đặc biệt; Tỷ lệ đặt 01 thắng 40 lần.
- Đánh 18 lô: dựa vào kết quả 02 số cuối của tất cả các giải; Tỷ lệ đặt 1 thắng 5 lần.
- Đánh 3 đuôi: dựa vào kết quả 03 số cuối giải đặc biệt; Tỷ lệ đặt 01 thắng 600 lần.
- Đánh 06 lô: dựa vào kết quả 03 số cuối của các giải năm, sáu, bảy và giải đặc biệt; Tỷ lệ đặt 01 thắng 100 lần.
- Đánh 17 lô: dựa vào kết quả 03 số cuối của tất cả các giải (trừ giải tám); Tỷ lệ đặt 01 thắng 40 lần.

* Tỷ lệ thắng thua xổ số kiến thiết miền Bắc được quy định như sau:

- Đánh đặc biệt: dựa trên 03 số cuối cùng của giải đặc biệt; Tỷ lệ đặt 01 thắng 700 lần.
- Đánh 27 lô: dựa trên 02 số cuối cùng của tất cả các giải; Tỷ lệ đặt 01 thắng 3,3 lần.
- Đánh lô xiên: gồm có xiên 2 tỷ lệ đặt 01 thắng gấp 10 lần; xiên 3 tỷ lệ đặt 01 thắng gấp 40 lần.
- Đánh đầu 4 số: dựa trên kết quả của giải bảy; Tỷ lệ đặt 01 thắng 20 lần.
- Đánh đuôi: dựa trên 02 số cuối cùng của giải đặc biệt; Tỷ lệ đặt 01 thắng 80 lần.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định hành vi đánh bạc của các đối tượng với Nguyễn Văn L như sau:

1. Hồ Thị T đã giao cho Nguyễn Văn L các bảng đề để đánh bạc, cụ thể:

- Ngày 13/11/2022 đã giao 01 bảng đề để đánh bạc dựa vào kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Kon Tum ngày 13/11/2022 với số tiền trên bảng đề là 9.005.000 đồng. Sau khi đối chiếu kết quả mở thưởng đài Kon Tum, tiền thắng là 9.750.000 đồng. Vì vậy số tiền đánh bạc xác định là: 18.755.000 đồng. Bị can Hồ Thị T được hưởng hoa hồng số tiền 720.000 đồng. Đối chiếu số tiền trên bảng đề 9.005.000 đồng và tiền thắng 9.750.000 đồng, tiền hoa hồng 720.000 đồng nên bị can Nguyễn Văn L đã trực tiếp đưa cho bị can Hồ Thị T số tiền 1.465.000 đồng.

- Ngày 13/11/2022 đã giao 01 bảng đề để đánh bạc dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 13/11/2022 với số tiền trên bảng đề là: 4.220.000 đồng. Sau khi đối chiếu kết quả mở thưởng đài Miền Bắc, tiền thắng là 5.960.000 đồng. Vì vậy số tiền đánh bạc là: 10.180.000 đồng. Bị can Hồ Thị T được hưởng hoa hồng số tiền 340.000 đồng. Đối chiếu số tiền trên bảng đề 4.220.000 đồng và tiền thắng 5.960.000 đồng, tiền hoa hồng 340.000 đồng nên bị can Nguyễn Văn L đã trực tiếp đưa cho bị can Hồ Thị T số tiền 2.080.000 đồng.

- Ngày 14/11/2022 dựa vào kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Thừa Thiên Huế ngày 14/11/2022 với số tiền 7.495.000 đồng. Sau đó, Nguyễn Văn L bị bắt quả tang trước thời điểm mở thưởng nên chưa tính “thắng – thua”, chưa giao nhận tiền với Hồ Thị T.

2. Hoàng Thị N đã giao cho Nguyễn Văn L bảng đề để đánh bạc, cụ thể:

Ngày 14/11/2022 đã giao 01 bảng đề để đánh bạc dựa vào kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Thừa Thiên Huế ngày 14/11/2022 với số tiền 5.270.000 đồng. Sau đó, bị can Nguyễn Văn L bị bắt quả tang trước thời điểm mở thưởng nên chưa tính “thắng – thua”, chưa giao nhận tiền với bị can Hoàng Thị N.

3. Lê Thị Chiến đã giao cho Nguyễn Văn L bảng đề để đánh bạc, cụ thể:

Ngày 14/11/2022 đã giao 01 bảng đề để đánh bạc dựa vào kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Thừa Thiên Huế ngày 14/11/2022 với số tiền 965.000 đồng và đánh bạc dựa vào xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 14/11/2022 với số tiền 100.000 đồng. Sau đó, bị can Nguyễn Văn L bị bắt quả tang trước thời điểm mở thưởng nên chưa tính “thắng – thua”, chưa giao nhận tiền với Lê Thị Chiến.

4. Nguyễn Thị H đã giao cho Nguyễn Văn L các bảng đề để đánh bạc, cụ thể:

- Ngày 13/11/2022 đã giao 01 bảng đề để đánh bạc dựa vào kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Kon Tum ngày 13/11/2022 với số tiền trên bảng đề là 8.662.000 đồng. Sau khi đối chiếu kết quả mở thưởng tỉnh Kon Tum, tiền thắng là 1.900.000 đồng. Vì vậy số tiền đánh bạc là: 10.562.000 đồng. Nguyễn Thị H được hưởng hoa hồng với số tiền 693.000 đồng. Đối chiếu số tiền trên bảng đề 8.662.000 đồng và tiền thắng 1.900.000

đồng, tiền hoa hồng 693.000 đồng nên bị can Nguyễn Thị Hũa đưa cho bị can Nguyễn Văn L số tiền 6.069.000 đồng.

- Trong bảng đề ngày 13/11/2022 Nguyễn Thị Hnộp cho Nguyễn Văn L để đánh bạc tỉnh Kon Tum, Nguyễn Thị H còn đánh thêm 01 con số để đánh bạc dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 13/11/2022 với số tiền: 1.000.000 đồng. Sau khi đối chiếu kết quả mở thưởng đài miền Bắc, tiền thắng là 3.300.000 đồng. Vì vậy số tiền đánh bạc đài Miền Bắc xác định là: 4.300.000 đồng. Nguyễn Thị H được hưởng hoa hồng số tiền là 80.000 đồng. Đối chiếu số tiền trên bảng đề là 1.000.000 đồng và tiền thắng 3.300.000 đồng, tiền hoa hồng 80.000 đồng nên Nguyễn Văn L đã đưa cho Nguyễn Thị H số tiền 2.380.000 đồng.

- Ngày 14/11/2022 đã giao 01 bảng đề để đánh bạc dựa vào kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Thừa Thiên Huế ngày 14/11/2022 với số tiền 4.360.000 đồng. Sau đó, Nguyễn Văn L bị bắt quả tang trước thời điểm mở thưởng nên chưa tính “thắng – thua”, chưa giao nhận tiền với Nguyễn Thị Hinh.

5. Lưu Thị Q đã giao cho Nguyễn Văn L các bảng đề để đánh bạc, cụ thể:

- Ngày 13/11/2022 đã giao 01 bảng đề để đánh bạc dựa vào kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Kon Tum ngày 13/11/2022 với số tiền trên bảng đề là 17.420.000 đồng. Sau khi đối chiếu kết quả mở thưởng tỉnh Kon Tum, tiền thắng là 5.000.000 đồng. Vì vậy số tiền đánh bạc là: 22.420.000 đồng. Lưu Thị Q được hưởng hoa hồng số tiền 1.393.000 đồng. Đối chiếu số tiền trên bảng đề 17.420.000 đồng và tiền thắng 5.000.000 đồng, tiền hoa hồng 1.393.000 đồng nên Lưu Thị Q đã trực tiếp đưa cho Nguyễn Văn L số tiền 11.027.000 đồng.

- Ngày 13/11/2022, Lưu Thị Q đã giao cho Nguyễn Văn L 01 bảng đề (mặt sau của bảng đề đài Kon Tum) để đánh bạc dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 13/11/2022 với số tiền đánh bạc là: 2.700.000 đồng. Sau khi đối chiếu kết quả mở thưởng đài Miền Bắc không trúng (thắng) số nào. Vì vậy số tiền đánh bạc là 2.700.000 đồng. Lưu Thị Q được hưởng hoa hồng số tiền 216.000 đồng. Đối chiếu số tiền trên bảng đề 2.700.000 đồng và tiền hoa hồng 216.000 đồng nên Lưu Thị Q đã trực tiếp đưa cho Nguyễn Văn L số tiền 2.484.000 đồng.

6. Nguyễn Thị Biên đã giao cho Nguyễn Văn L bảng đề để đánh bạc, cụ thể:

- Ngày 14/11/2022 đã giao cho Nguyễn Văn L 01 bảng đề để đánh bạc dựa vào kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Thừa Thiên Huế ngày 14/11/2022 với số tiền 4.500.000 đồng. Sau đó, Nguyễn Văn L bị bắt quả tang trước thời điểm mở thưởng nên chưa tính thắng – thua, chưa giao nhận tiền với Nguyễn Thị Biên.

7. Đào Thị D đã giao cho Nguyễn Văn L các bảng đề để đánh bạc, cụ thể:

- Ngày 12/11/2022 đã giao 01 bảng đề để đánh bạc dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 12/11/2022 với số tiền trên bảng đề là: 1.187.000 đồng. Đối chiếu

kết quả đài miền Bắc ngày 12/11/2022 không trúng (thắng) con số lô, số đề nào. Vì vậy số tiền đánh bạc là 1.187.000 đồng. Đào Thị D được hưởng hoa hồng số tiền 95.000 đồng. Đối chiếu số tiền trên bảng đề 1.187.000 đồng và tiền hoa hồng 95.000 đồng nên Đào Thị D đã đưa cho Nguyễn Văn L số tiền 1.092.000 đồng.

- Ngày 13/11/2022 đã giao 01 bảng đề để đánh bạc dựa vào kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Kon Tum ngày 13/11/2022 với số tiền trên bảng đề là 2.632.000 đồng. Sau khi đối chiếu kết quả mở thưởng đài Kon Tum, tiền thắng là 2.500.000 đồng. Vì vậy số tiền đánh bạc là: 5.132.000 đồng. Bị can Đào Thị D được hưởng hoa hồng số tiền 210.000 đồng. Đối chiếu tiền trên bảng đề 2.632.000 đồng và số tiền thắng 2.500.000 đồng, tiền hoa hồng 210.000 đồng nên bị can Nguyễn Văn L đã đưa cho bị can Đào Thị D số tiền 78.000 đồng.

- Ngày 13/11/2022 đã giao 01 bảng đề để đánh bạc dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 13/11/2022 với tổng số tiền trên bảng đề là: 2.028.000 đồng. Sau khi đối chiếu kết quả mở thưởng đài miền Bắc, tiền thắng là 2.000.000 đồng; vì vậy số tiền đánh bạc là: 4.028.000 đồng. Đào Thị D được hưởng hoa hồng số tiền 162.000 đồng. Đối chiếu tiền trên bảng đề 2.028.000 đồng và số tiền thắng 2.000.000 đồng, tiền hoa hồng 162.000 đồng nên Nguyễn Văn L đã đưa cho Đào Thị D số tiền 134.000 đồng.

Căn cứ tổng số bảng đề mà Nguyễn Văn L đã nhận, xác định số lần và số tiền đánh bạc đối với Nguyễn Văn L cụ thể như sau:

- Ngày 12/11/2022 đánh bạc dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc với số tiền 1.187.000 đồng.

- Ngày 13/11/2022 đánh bạc dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Kon Tum với số tiền 56.869.000 đồng.

- Ngày 13/11/2022 đánh bạc dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc với số tiền 21.208.000 đồng.

- Ngày 14/11/2022, đánh bạc dựa vào kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Thừa Thiên Huế với số tiền 22.590.000 đồng.

- Ngày 14/11/2022, đánh bạc dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc với số tiền 100.000 đồng.

* Về vật chứng:

Quá trình điều tra đã tạm giữ:

- 01 (một) bảng đề có ghi ngày 14 tháng 11 năm 2022 có chữ ký của Lê Thị Chiến và Nguyễn Văn L (tạm giữ của Nguyễn Văn L).

- 02 (hai) bảng đề, 01 bảng đề ghi ngày 13/11/2022, một bảng đề ghi ngày 14/11/2022 có chữ ký của Nguyễn Văn L và ghi chữ Tô (tạm giữ của Nguyễn Văn L).

- 01 (một) bảng đề ghi ngày 14 tháng 11 năm 202 có chữ ký của Nguyễn Văn L (Nga) (tạm giữ của Nguyễn Văn L).

- 02 (hai) bảng đề, trong đó có một bảng đề ghi ngày 13 tháng 11 năm 202, có ghi chữ Hình và 01 bảng đề ghi ngày 14 tháng 11 năm 202 có ghi chữ Hình (tạm giữ của Nguyễn Văn L).

- 01 (một) bảng đề ghi ngày 13 tháng 11 năm 2022 có chữ ký của Nguyễn Văn L và có ghi Hoàn (tạm giữ của Nguyễn Văn L).

- 01 (một) bảng đề ghi ngày 14 tháng 11 năm 201 có chữ ký của Nguyễn Văn L, có ghi chữ Biên (tạm giữ của Nguyễn Văn L).

- 01 bảng đề lập ngày 14/11/2022 trên giấy kẻ ngang HẢI TIỀN có nội dung ghi số lô, số đề, có chữ ký xác nhận của Hồ Thị T.

- 01 bảng đề ghi số lô, số đề của chị Quy ghi trong ngày 14/11/2022. Các số lô, số đề được ghi trên tờ giấy A4 có in sẵn nội dung: Đầu, đuôi, Đầu + đuôi, 18 lô, 17 lô, 6 lô, 3 đuôi. Có ký xác nhận của chị Quy.

- 01 bảng đề bằng giấy A4 có kẻ sẵn một bảng gồm 07 (bảy) cột dọc, tương ứng với các hình thức đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề theo kết quả xổ số miền Bắc, trong các cột có ghi các con số bằng chữ viết tay. Bảng đề lập ngày 12/11/2022, có chữ ký xác nhận của chị Đào Thị D.

- 01 bảng đề lập ngày 13/11/2022 bằng giấy A4, có kẻ sẵn một bảng gồm có 07 (bảy) cột dọc tương ứng với các hình thức đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề theo kết quả xổ số miền Bắc trong các cột có ghi các con số bằng chữ viết tay. Bảng đề có chữ ký xác nhận của chị Đào Thị D.

- 01 (một) điện thoại di động mang nhãn hiệu iPhone 7 Plus, màu xám bạc có số IMEI: 353820083275093, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 10.500.000 đồng.

- 01 quyển vở ô ly School có 7 trang được đánh số từ 1 đến 7 có ghi các chữ số, các trang còn lại để trống.

- 01 (một) điện thoại di động mang nhãn hiệu OPPO F1S, màu vàng nhạt, số IMEI 1: 86363203484647; số IMEI 2: 863632034846465, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu VIVO có số IMEI 1 : 868613041755639; IMEI 2: 868613041755621, máy đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone 11 vỏ màu xanh dương, có số IMEI: 352985115162188, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong

- 01 điện thoại NOKIA, Model: TA-1203 màu đen, số IMEI: 354275385503990, máy đã cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Số tài liệu trên lưu tại hồ sơ vụ án; những điện thoại và tiền trên là tài sản không

phải công cụ, phương tiện phạm tội; nên Cơ quan CSĐT trả lại cho chủ sở hữu.

Tiền thu lợi bất chính: Trong quá trình điều tra các bị can tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính từ đánh bạc tổng số tiền 81.509.000 đồng, cụ thể như sau:

- Hồ Thị T nộp lại 24.265.000 đồng;
- Hoàng Thị N nộp lại 5.270.000 đồng;
- Lê Thị C nộp lại 1.065.000 đồng;
- Nguyễn Thị H nộp lại 10.333.000 đồng;
- Lưu Thị Q nộp lại 11.109.000 đồng;
- Nguyễn Thị B nộp lại 4.500.000 đồng;
- Đào Thị D nộp lại 4.967.000 đồng;
- Nguyễn Văn L tự nguyện nộp lại 20.000.000 đồng;

Số tiền thu lợi bất chính nay chuyển đến tài khoản tạm giữ của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình để đảm bảo quá trình xét xử và thi hành án.

Bản Cáo trạng số 13/CTr -VKS-P2 ngày 09/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố với bị cáo Nguyễn Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Hồ Thị T, Hoàng Thị N, Nguyễn Thị H, Lưu Thị Q, Đào Thị D bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đề nghị:

-Giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật đối với các bị cáo. Đề nghị tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L, Hồ Thị T, Hoàng Thị N, Nguyễn Thị H, Lưu Thị Q, Đào Thị D phạm tội Đánh bạc.

-Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 30 đến 36 tháng cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung 20 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

-Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hồ Thị T từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung 15 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

-Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lưu Thị Q từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung bị cáo 10 triệu đồng sung quỹ Nhà nước; xử phạt Nguyễn Thị H 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung 10 triệu đồng; xử phạt Hoàng Thị N và Đào Thị D mỗi bị cáo 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, xử phạt bổ sung mỗi bị cáo 10 triệu đồng.

Truy thu số tiền thu lợi bất chính từ các bị cáo. Các bị cáo chịu án phí hình sự sơ

thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1 Về hành vi , quyết định tố tụng củ a Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm q uyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi , quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi , quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn L, Hồ Thị T, Hoàng Thị N, Nguyễn Thị H, Lưu Thị Q, Đào Thị D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình trong hai ngày 13, 14/11/2022. Bị cáo Nguyễn Văn L thừa nhận có ba lần đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề với số tiền mỗi lần trên 5.000.000 đồng, trong đó lần đánh bạc cao nhất số tiền 56.869.000 đồng. Bị cáo Hồ Thị T thừa nhận có 03 lần đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề với số tiền mỗi lần trên 5.000.000 đồng, trong đó lần đánh bạc cao nhất với số tiền 18.755.000 đồng. Bị cáo Lưu Thị Q thừa nhận đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề với số tiền 22.420.000 đồng. Bị cáo Đào Thị D thừa nhận đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề với số tiền 5.132.000 đồng. Bị cáo Hoàng Thị N thừa nhận đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề với số tiền 5.270.000 đồng; bị cáo Nguyễn Thị H thừa nhận đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề với số tiền 10.562.000 đồng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu thu thập trong hồ sơ vụ án; phù hợp với các nội dung được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Đánh bạc. Với số tiền đánh bạc như đã thừa nhận, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Hồ Thị T, Hoàng Thị N, Nguyễn Thị H, Lưu Thị Q, Đào Thị D về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng nếp sống văn minh gây bất bình trong nhân dân, làm mất trật tự trị an của địa phương cũng như toàn xã hội. Hơn nữa, nó còn là mầm mống gây nên các hậu quả nghiêm trọng khác và là tệ nạn của xã hội bị Nhà nước nghiêm cấm.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó, bị cáo L, T, N, H, Q và D đều là những người thực hiện hành vi phạm tội. Xét nguyên nhân, động cơ, điều kiện, các bị cáo đều có sự hiểu biết nhưng ý thức tuân theo pháp luật kém, không chịu khó lao động chân chính mà kiếm tiền bất hợp pháp. Tội phạm được thực hiện do lỗi cố ý. Do vậy, vụ án này cần được xét xử nghiêm minh trước pháp luật. Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt thì cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, số tiền dùng vào việc đánh bạc, vai trò, mức độ phạm tội đối với các bị cáo như sau:

Đối với bị cáo Nguyễn Văn L, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngày 25/01/2023, bị cáo đã có công cứu cháu Nguyễn Quỳnh A (sinh năm 2019) khỏi bị đuối nước, được chính quyền địa phương và người nhà nạn nhân xác nhận. Bị cáo tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính 20.000.000 đồng, tự nguyện giao nộp 10 kg thuốc nổ. Có bố là Nguyễn Văn M được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, bố vợ là Nguyễn Khoa T được tặng Huy chương kháng chiến hàng Nhì, chú ruột là Nguyễn Ngọc Oai được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhất. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội hai lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang điều trị bệnh tiểu đường, do đó cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt và loại hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Quảng Bình tại phiên tòa là phù hợp.

Bị cáo Hồ Thị T trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo tự nguyện nộp lại 24.265.000 đồng là tiền thu lợi bất chính, có anh ruột là Hồ Thị Ngọc T được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Bố chồng là Trần Chư được cấp giấy chứng nhận đã có thời gian tham gia dân công hỏa tuyến kháng chiến chống Mỹ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Hoàng Thị N trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính 5.270.000 đồng. Bị cáo có con gái Trần Thị L G bị tật bẩm sinh được nhận tiền trợ cấp hàng tháng, có bố là Hoàng Văn C được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì, ông ngoại Phạm Viết T là liệt sỹ được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định

tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thị H trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính 10.333.000 đồng. Có mẹ là Phan Thị H bị khuyết tật đặc biệt nặng được hưởng trợ cấp hàng tháng. Gia đình của chồng được tặng Huân chương kháng chiến, Huân chương chiến công. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Lưu Thị Q trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính 11.109.000 đồng. Bị cáo có bố chồng là Nguyễn Khoa T được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Đào Thị D trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính 4.967.000 đồng. Bị cáo có bố là ông Đào Văn T tham gia dân công hỏa tuyến, có mẹ là Phạm Thị Y là cựu thanh niên xung phong tiên tiến làm theo lời Bác, được tặng Kỷ niệm chương chiến sỹ Trường Sơn Hồ Chí Minh. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy chưa cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ để giáo dục bị cáo, cho bị cáo thấy rõ được sự khoan hồng của pháp luật, tự giác cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo để răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội. Đối với các bị cáo áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ do thu nhập thấp và không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập.

[3] Về tiền thu lợi bất chính:

Đối với số tiền 81.509.000 đồng các bị cáo tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính để đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Tịch thu số tiền thu lợi bất chính từ các bị cáo để sung quỹ Nhà nước, trong đó: tịch thu bị cáo Nguyễn Văn L 672.000 đồng; tịch thu bị cáo Hồ Thị T 10.010.000 đồng; tịch thu bị cáo Nguyễn Thị H 1.593.000 đồng; tịch thu bị cáo Lưu Thị Q 2.109.000

đồng; bị cáo Đào Thị D 4.967.000 đồng.

[4] Về vật chứng:

Các vật chứng do cơ quan điều tra thu giữ tại nơi ở của bị cáo, là tài liệu liên quan đến việc đánh bạc (là bút lục trong hồ sơ) do đó tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[5] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn L, Hồ Thị T, Hoàng Thị N, Nguyễn Thị H, Lưu Thị Q và Đào Thị D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L, Hồ Thị T, Hoàng Thị N, Nguyễn Thị H, Lưu Thị Q và Đào Thị D phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

-Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 36 tháng cải tạo không giam giữ. Trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/11/2022 đến ngày 23/11/2022 là 09 ngày = 27 ngày cải tạo không giam giữ, hình phạt cải tạo không giam giữ bị cáo còn phải chấp hành là 35 tháng 03 ngày. Phạt tiền 30.000.000 đồng hình phạt bổ sung để sung công quỹ Nhà nước.

-Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt Hồ Thị T 18 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt tiền 20.000.000 đồng hình phạt bổ sung để sung công quỹ Nhà nước.

-Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lưu Thị Q 15 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt tiền 15.000.000 đồng hình phạt bổ sung để sung công quỹ Nhà nước.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Nguyễn Văn L, Hồ Thị T và Lưu Thị Q.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn L, Hồ Thị T, Lưu Thị Q cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

-Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Thị N phạt tiền 30.000.000 đồng.

-Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H phạt tiền 30.000.000 đồng.

-Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình

sự xử phạt bị cáo Đào Thị D 30 triệu đồng.

Số tiền các bị cáo nộp được sung công quỹ Nhà nước.

3. Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tịch thu số tiền 81.509.000 đồng tiền thu lợi bất chính của các bị cáo để sung công quỹ Nhà nước. Số tiền đang được tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình (Theo ủy nhiệm chi ngày 13/02/2023).

Tịch thu số tiền thu lợi bất chính từ các bị cáo để sung công quỹ Nhà nước, trong đó: Tịch thu tại bị cáo Nguyễn Văn L 672.000 đồng; tịch thu tại bị cáo Hồ Thị T 10.010.000 đồng; tịch thu tại bị cáo Nguyễn Thị H 1.593.000 đồng; tịch thu tại bị cáo Lưu Thị Q 2.109.000 đồng; tịch thu tại bị cáo Đào Thị D 4.967.000 đồng.

4. Xử lý vật chứng:

Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án các vật chứng sau:

- 01 (một) bản đồ có ghi ngày 14 tháng 11 năm 2022 có chữ ký của Lê Thị Chiến và Nguyễn Văn L (tạm giữ của Nguyễn Văn L).

- 02 (hai) bản đồ, 01 bản đồ ghi ngày 13/11/2022, một bản đồ ghi ngày 14/11/2022 có chữ ký của Nguyễn Văn L và ghi chữ Tô (tạm giữ của Nguyễn Văn L).

- 01 (một) bản đồ ghi ngày 14 tháng 11 năm 202 có chữ ký của Nguyễn Văn L (Nga) (tạm giữ của Nguyễn Văn L).

- 02 (hai) bản đồ, trong đó có một bản đồ ghi ngày 13 tháng 11 năm 202, có ghi chữ Hình và 01 bản đồ ghi ngày 14 tháng 11 năm 202 có ghi chữ Hình (tạm giữ của Nguyễn Văn L).

- 01 (một) bản đồ ghi ngày 13 tháng 11 năm 2022 có chữ ký của Nguyễn Văn L và có ghi Hoàn (tạm giữ của Nguyễn Văn L).

- 01 (một) bản đồ ghi ngày 14 tháng 11 năm 201 có chữ ký của Nguyễn Văn L, có ghi chữ Biên (tạm giữ của Nguyễn Văn L).

- 01 bản đồ lập ngày 14/11/2022 trên giấy kẻ ngang HẢI TIỀN có nội dung ghi số lô, số đề, có chữ ký xác nhận của Hồ Thị T.

- 01 bản đồ ghi số lô, số đề của chị Quy ghi trong ngày 14/11/2022. Các số lô, số đề được ghi trên tờ giấy A4 có in sẵn nội dung: Đầu, đuôi, Đầu + đuôi, 18 lô, 17 lô, 6 lô, 3 đuôi. Có ký xác nhận của chị Quy.

- 01 bản đồ bằng giấy A4 có kẻ sẵn một bảng gồm 07 (bảy) cột dọc, tương ứng với các hình thức đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề theo kết quả xổ số miền Bắc, trong các cột có ghi các con số bằng chữ viết tay. Bảng đề lập ngày 12/11/2022, có chữ ký xác nhận của chị Đào Thị D.

- 01 bản đồ lập ngày 13/11/2022 bằng giấy A4, có kẻ sẵn một bảng gồm có 07 (bảy) cột dọc tương ứng với các hình thức đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề theo kết quả xổ số miền Bắc trong các cột có ghi các con số bằng chữ viết tay. Bảng đề có

chữ ký xác nhận của chị Đào Thị D.

- 01 quyển vở ô ly School có 7 trang được đánh số từ 1 đến 7 có ghi các chữ số, các trang còn lại để trống.

5. Về án phí:

Các bị cáo Nguyễn Văn L, Hồ Thị T, Hoàng Thị N, Nguyễn Thị Hình, Lưu Thị Q và Đào Thị D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo 200.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- PV27 Công an tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch;
- Các bị cáo;
- Người có QL&NV liên quan trong vụ án;
- Công an xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch;
- Lưu: AV; Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Võ Bá Lưu

